

Số: 18/2020/QĐST-HNGĐ

Ia Grai, ngày 13 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 và Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 20/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2020 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông Bạch Sỹ C; sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn H, xã I, huyện G, tỉnh Gia Lai.

2. Bà Lê Thị Đ; sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn H, xã I, huyện G, tỉnh Gia Lai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Bạch Sỹ C và bà Lê Thị Đ thuận tình ly hôn.

[2] Ông Bạch Sỹ C và bà Lê Thị Đ đã thỏa thuận được về việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, cấp dưỡng nuôi con và tự thỏa thuận về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng. Nội dung thỏa thuận không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Bạch Sỹ C và bà Lê Thị Đ.

- Về con chung: Ông Bạch Sỹ C và bà Lê Thị Đ có 03 con chung là cháu Bạch Thị H sinh ngày 20 tháng 4 năm 2006, cháu Bạch Thị T sinh ngày 29 tháng 8 năm 2009 và cháu Bạch Thị K sinh ngày 14 tháng 01 năm 2013.

Ông Bạch Sỹ C và bà Lê Thị Đ thỏa thuận thống nhất giao cháu Bạch Thị H, cháu Bạch Thị T và cháu Bạch Thị K cho bà Lê Thị Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Ông Bạch Sỹ C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con với mức 1.000.000 đồng/tháng/cháu (*một triệu đồng*), tổng mức cấp dưỡng là 3.000.000 đồng/tháng/ba cháu (*ba triệu đồng*). Thời gian thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng là ngày 05 hàng tháng, tính từ tháng 5 năm 2020 cho đến khi cháu Bạch Thị H, cháu Bạch Thị T và cháu Bạch Thị K thành niên hoặc đã thành niên mà mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7; Điều 7a; Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Ông Bạch Sỹ C và bà Lê Thị Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Bạch Sỹ C và bà Lê Thị Đ tự nguyện chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng lệ phí đã nộp trước đây theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí tòa án số 0005945 ngày 19 tháng 3 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai. Ông Bạch Sỹ C và bà Lê Thị Đ đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Ia Grai;
- Chi cục THADS huyện Ia Grai;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Văn Hà